

Bản án số: 71/2022/HS.ST

Ngày: 09/8/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hòa Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Nhật - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/HSST ngày 28/7/2022, đối với bị cáo Trương Văn Phương T, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Khóm Long TC, phường Long H, thị xã Tân C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt nam; con ông Trương Văn Q (chết) và bà Nguyễn Thị M, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không

Tiền sự:

- Ngày 05/01/2021 bị UBND phường Long H, thị xã Tân C, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong

- Ngày 31/8/2021 bị Công an phường Long T, thị xã Tân C, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Trộm cắp tài sản” phạt tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt..

- Bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2022 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Thanh T, sinh năm 2008, nơi cư trú: Ấp Vĩnh T1, xã Châu P, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Trần Ngọc N, sinh năm 1982, nơi cư trú: Ấp Vĩnh T1, xã Châu P, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 2001, nơi cư trú: Khóm Long TB, phường Long T, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.

+ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1973, nơi cư trú: khóm Long TC, phường Long H, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.

- Người làm chứng:

+ Ông Trịnh Văn T1, sinh năm 1964, nơi cư trú: Ấp Vĩnh T1, xã Châu P, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.

+ Bà Cù Thị L, sinh năm 1950, khóm Long TC, phường Long H, thị xã Tân C, tỉnh An Giang.

Bị hại ông Trần Thanh T, người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Trần Ngọc N, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung H, bà Nguyễn Thị M, người làm chứng ông Trịnh Văn T1, bà Cù Thị L tất cả đều vắng mặt phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/7/2022, Trương Văn Phương T, Nguyễn Minh C, N1 (không rõ họ, địa chỉ), rủ nhau đi tìm, lấy trộm gà, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. N1 điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 67H1- 00075, chở Phương T, C mang theo 01 cây kìm cộng lực, 01 cây kéo và 01 cây tua vít, đi đến khu vực nhà Trần Thanh Tở khu dân cư xã Châu Phong thuộc ấp Vĩnh T1, xã Châu P, thị xã Tân C, tỉnh An Giang. Thanh đứng ngoài C giới, C mang theo công cụ, cắt khóa chuồng gà, lấy trộm 01 con trống có lông màu đen – trắng – xanh, mang ra đưa Thanh cất giấu trong người, đợi N1 đến rước thì bị lực lượng Công an tuần tra, phát hiện bắt quả tang Thanh cùng tang vật. Riêng, C, N1 bỏ trốn.

Bị cáo T khai cùng C, Nguyễn Trung H đã 03 lần lấy trộm gà tại xã Châu Phong, phường Long Thạnh, phường Long Phú. Cơ quan C sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu đã ra thông báo truy tìm bị hại nhưng chưa có kết quả, xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cây kìm cộng lực bằng kim loại có tổng chiều dài 46cm, trong đó, 02 lưỡi kìm dài 12cm đã rỉ sét có màu đen; thân kìm dài 34cm được sơn màu vàng, có 02 tay cầm bằng nhựa màu đen gắn ở 02 đầu cán kìm, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình bị bể, số IMEI 1: 861703047566473, số IME 2: 861703047566465, có gắn sim số 0399661343, đã qua sử dụng;

- 01 (một) con gà trống còn sống, có lông màu đỏ - trắng – xanh, trọng lượng 2,8kg.

- 01 khóa vòng bằng dây cáp kim loại, có bọc nhựa bên ngoài, đã bị cắt hỏng, không còn sử dụng được; 01 đoạn dây xích kim loại và 01 ổ khóa, đã qua sử dụng;

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 275/KL-TTHS ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản, trong tổ tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận: 01 con gà trống còn sống, có lông màu đen – trắng – xanh, trọng lượng 2,8kg có giá 336.000 đồng.

Trước đó, ngày 31/8/2021, Trương Văn Phương T đã bị Công an phường Long T, thị xã Tân C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phạt tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt.

Lời khai của người bị hại, những người làm chứng:

- Bị hại ông Trần Thanh T, người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Trần Ngọc N, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung H, bà Nguyễn Thị M, người làm chứng ông Trịnh Văn T1, bà Cù Thị L có lời khai thể hiện trong hồ sơ, trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thanh T cho rằng đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản gì thêm.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 34/QĐ- VKSTC- HS ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố Trương Văn Phương T về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như quyết định đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trương Văn Phương T mức án từ 06(sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy bị cáo Phương là thành phần lao động nghèo, có khó khăn về kinh tế, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thanh.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thanh T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) cây kìm cộng lực bằng kim loại có tổng chiều dài 46cm, trong đó, 02 lưỡi kìm dài 12cm đã rỉ sét có màu đen; thân kìm dài 34cm được sơn màu vàng, có 02 tay cầm bằng nhựa màu đen gắn ở 02 đầu cán kìm, đã qua sử dụng; đây là công cụ, phương tiện bị cáo Phương sử dụng vào thực hiện tội phạm.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình bị bể, số IMEI 1: 861703047566473, số IME 2: 861703047566465, có gắn sim số 0399661343, đã qua sử dụng; bị cáo Thanh khai sử dụng để liên lạc với cùng C, Nguyễn Trung H rủ tìm

nhau đi tìm tài sản lấy trộm, tuy nhiên đây chỉ là lời khai của bị cáo, do chưa làm việc được với C và Hiếu nên chưa xác định được lời khai này của bị cáo có chính xác không, đề nghị trả lại tài sản này cho bị cáo Thanh

- Về án phí: Bị cáo Trương Văn Phương T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại ông Trần Thanh T, người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Trần Ngọc N, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung H, bà Nguyễn Thị M, người làm chứng ông Trịnh Văn T1, bà Cù Thị L tất cả đều vắng mặt phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên đối với những này đều có lời khai có trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung:

[3] Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Phương T đã khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/7/2022, Trương Văn Phương T, Nguyễn Minh C, N1 (không rõ họ, địa chỉ), rủ nhau đi tìm, lấy trộm gà, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. N1 điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 67H1- 00075, chở Thanh, C mang theo 01 cây kim cộng lực, 01 cây kéo và 01 cây tua vít, đi đến khu vực nhà Trần Thanh Tở khu dân cư xã Châu Phong thuộc ấp Vĩnh T1, xã Châu P, thị xã Tân C, tỉnh An Giang. Thanh đứng ngoài C giới, C mang theo công cụ, cất khóa chuồng gà, lấy trộm 01 con trống có lông màu đen – trắng – xanh, mang ra đưa Thanh cất giấu trong người, đợi N1 đến rước thì bị lực lượng Công an tuần tra, phát hiện bắt quả tang Thanh cùng tang vật. Riêng, C, N1 bỏ trốn. Giá trị tài sản mà bị cáo Thanh lấy trộm 336.000 đồng.

[4] Lời khai nhận của bị cáo Thanh phù hợp với nội dung của cáo trạng, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. phù hợp Kết luận định giá tài sản số 275/KL – TTHS ngày 12 /7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, vật chứng, tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy, mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo Thanh lấy trộm dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này cụ thể ngày 31/8/2021 bị Công an phường Long T, thị xã Tân C, tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Trộm cắp tài sản” phạt tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt, như vậy đủ cơ sở

kết luận hành vi của bị cáo Trương Văn Phương T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo Thanh là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, bị cáo Thanh là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích tiêu xài cá nhân, bản thân bị cáo cũng có một tiền sự về tội “*Trộm cắp*” chưa được xóa, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, phù hợp tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra. Qua đó, cũng nhằm mục đích giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng và chống tội phạm chung trong giai đoạn hiện nay.

[6] Tuy nhiên xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thanh có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Thanh thuộc thành phần lao động nghèo, không nghề nghiệp ổn định, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Bị Cáo Thanh khai cùng C, Nguyễn Trung H đã 03 lần lấy trộm gà tại xã Châu Phong, phường Long Thạnh, phường Long Phú. Cơ quan C sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu đã ra thông báo truy tìm bị hại nhưng chưa có kết quả, xử lý sau. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng :

- 01 (một) cây kìm cộng lực bằng kim loại có tổng chiều dài 46cm, trong đó, 02 lưỡi kìm dài 12cm đã rỉ sét có màu đen; thân kìm dài 34cm được sơn màu vàng, có 02 tay cầm bằng nhựa màu đen gắn ở 02 đầu cán kìm, đã qua sử dụng; là công cụ bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình bị bể, số IMEI 1: 861703047566473, số IME 2: 861703047566465, có gắn sim số 0399661343, đã qua sử dụng, để trong gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, có kích thước 17x23cm tại mỗi cửa phong bì được dán niêm phong. bị cáo khai sử dụng điện thoại này để liên lạc với Nguyễn Minh C và N1(không rõ họ, địa chỉ), tuy nhiên đây chỉ là lời khai của bị cáo, những người khác chưa có lời khai nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thanh T đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, do đó không xem xét giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo Thanh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Phương T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173 ; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Xử phạt: Bị cáo Trương Văn Phương T 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/7/2022

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kim cộng lực bằng kim loại có tổng chiều dài 46cm, trong đó, 02 lưỡi kim dài 12cm đã rỉ sét có màu đen; thân kim dài 34cm được sơn màu vàng, có 02 tay cầm bằng nhựa màu đen gắn ở 02 đầu cán kim, đã qua sử dụng

+ Trả lại tài sản: Trả lại cho bị cáo Trương Văn Phương T 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình bị bể, số IMEI 1: 861703047566473, số IME 2: 861703047566465, có gắn sim số 0399661343, đã qua sử dụng, trong gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, có kích thước 17x23cm tại mỗi cửa phong bì được dán niêm phong.

Các vật chứng trên thể hiện tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan C sát điều tra Công an thị xã Tân Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 01/8/2022

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trương Văn Phương T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa cũng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn trên, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

- VKSND TX.Tân Châu;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hòa Bình